TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HT
TỈNH BT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 46 /2019/DS-ST
Ngày: 24/10/2019
V/v: "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình K

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang S và ông Nguyễn Đình H.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh BT.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh BT*** *tham gia phiên tòa*: Bà Phạm Thị L – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HT xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 88/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2019, về việc: "Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXX ngày 09 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 81/2019/QĐXX ngày 26 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lương Ngọc L, sinh ngày: 22/9/2002. (có mặt).
- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lương Ngọc G, sinh năm: 1974. Cùng địa chỉ: Thôn Suối Giêng, xã Tân Đức, huyện HT, tỉnh BT. (có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1983. (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn Suối Giêng, xã Tân Đức, huyện HT, tỉnh BT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 15/5/2019, qua lời khai của nguyên đơn và các chứng cứ thu thập có tại hồ sơ cũng như tại phiên tòa thì nội dung vụ kiện được thể hiện như sau:

Vào ngày 16/4/2018, Nguyễn Văn T đã đánh và gây thương tích cho anh (L) tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05%, kết quả điều tra xác định là do lỗi vô ý. Do đó, anh L và người đại diện hợp pháp là ông Lương Ngọc G yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh L tất cả các khoản tiền chi phí điều trị, tiền xe đi về trong thời gian điều trị, tổn thất ngày công lao động và tổn thất tinh thần theo bảng kê kèm theo đơn khởi kiện là: 35.761.044đồng

(ba mươi lăm triệu bảy trăm sáu mươi mốt ngàn không trăm bốn mươi bốn đồng). Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, anh L và người đại diện hợp pháp xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần (từ 15.000.000đồng giảm xuống còn 12.000.000đồng) và toàn bộ tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 7.000.000đồng. Do đó, phía nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh L tất cả các khoản tiền nêu trên là: 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Bị đơn, ông Nguyễn Văn Tâm trình bày:

Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/8/2019, ông T thừa nhận vào ngày 16/4/2018, ông có đánh và gây thương tích cho anh Lương Ngọc L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05%, kết quả điều tra đã xác định là do lỗi vô ý nên ông đồng ý giải quyết yêu cầu bồi thường tại Tòa án. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông phải bồi thường cho anh L tất cả các khoản tiền chi phí điều trị, tiền xe đi về trong thời gian điều trị, tổn thất ngày công lao động và tổn thất tinh thần theo bảng kê kèm theo đơn khởi kiện là: 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) thì ông không đồng ý vì lỗi của ông là vô ý. Nay, ông sẽ cố gắng hết khả năng và đồng ý bồi thường cho anh L 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng). Tuy nhiên, do ông T đi biển nhiều ngày nên không thể đến tham gia phiên họp để kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản hòa giải nhưng ông đã được xem lại các biên bản và không có ý kiến gì, không bổ sung chứng cứ gì thêm.

Tại phiên tòa, bị đơn là ông Nguyễn Văn T đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt.

Đại diện VKSND huyện HT tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng. Riêng bị đơn mặt dù được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn không chấp hành, do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời khai của các đương sự, đủ cơ sở xác định vào ngày 16/4/2018, ông Nguyễn Văn T đã đánh và gây thương tích cho anh Lương Ngọc L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05%; Kết quả điều tra đã xác định việc ông Tâm gây thương tích cho anh Lương Ngọc L là do lỗi vô ý nên nguyên đơn yêu cầu giải quyết bồi thường tại Tòa án là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa anh L và người đại diện hợp pháp là ông Lương Ngọc G yêu cầu ông Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh Lượng tất cả các khoản tiền chi phí điều trị, tiền xe đi về trong thời gian điều trị, tổn thất ngày công lao động và tổn thất tinh thần theo bảng kê kèm theo đơn khởi kiện là: 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn T vắng mặt. Tuy nhiên, tại biên bản lấy lời khai ngày 09/8/2019, ông T thừa nhận vào ngày 16/4/2018, ông có đánh và

gây thương tích cho anh Lương Ngọc L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05% nên ông đồng ý bồi thường cho anh L 13.761.000đồng. Mặt khác, việc ông T có đánh và gây thương tích cho anh Lương Ngọc L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05% nên ông T phải bồi thường, bù đắp tổn thất tinh thần cho anh L tương ứng với 2,5 tháng lương cơ sở là: 2,5 x 1.490.000đồng = 3.725.000đồng.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh L số tiền là: 17.486.000đồng.

Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy;

[1] ***Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của tòa án:*** Đây là tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, bị đơn có địa chỉ tại xã Tân Đức, huyện Hàm Tân nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HT theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] ***Về nội dung:***

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời khai của các đương sự, đủ cơ sở xác định vào ngày 16/4/2018, ông Nguyễn Văn T đã đánh và gây thương tích cho anh Lương Ngọc L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05%; Kết quả điều tra đã xác định việc ông T gây thương tích cho anh Lương Ngọc L là do lỗi vô ý nên các bên đương sự thống nhất giải quyết yêu cầu bồi thường tại Tòa án là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa, vắng mặt bị đơn là ông Nguyễn Văn T nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét giải quyết.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn tất cả các khoản tiền chi phí điều trị, tiền xe đi về trong thời gian điều trị, tổn thất ngày công lao động và tổn thất tinh thần theo bảng kê kèm theo đơn khởi kiện là: 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), cụ thể như sau:

- Đối với khoản tiền thuốc và viện phí là: 1.711.044đồng, có hóa đơn kèm theo và bị đơn thừa nhận nên có căn cứ để chấp nhận;

- Đối với khoản tiền xe đến Trung tâm Y tế huyện HT, bao gồm cả đi và về là: 1.050.000đồng; Tuy nguyên đơn không cung cấp được hóa đơn chứng từ

để chứng minh nhưng đây là mức chi phí phù hợp thực tế và bị đơn thừa nhận nên có căn cứ để chấp nhận;

- Căn cứ vào giấy ra viện ngày 23/4/2018 xác định thời gian điều trị tại Trung tâm Y tế huyện HT là 07 ngày nên khoản tiền tổn thất do mất ngày công lao động trong quá trình điều trị là: 07ngày x 250.000đồng/ngày = 1.750.000đồng là phù hợp và bị đơn thừa nhận nên có căn cứ để chấp nhận;

- Căn cứ vào mức thương tích là tổn thương nông tác động nhiều vùng cơ thể với tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lương Ngọc L là 05% thì khoản tiền tổn thất do mất ngày công lao động điều trị tại nhà: 30ngày x 250.000đồng/ngày = 7.500.000đồng. Tuy nhiên, qua thẩm tra tại phiên tòa, đã xác định sau khi xuất viện thì anh L có đau đầu trong thời gian 20 ngày và sau 20 ngày thì sức khỏe hoàn toàn được phục hồi và lao động bình thường. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn, tương ứng với khoản tiền tổn thất do mất ngày công lao động điều trị tại nhà: 20ngày x 250.000đồng/ngày = 5.000.000đồng là phù hợp;

- Đối với khoản tiền tổn thất do mất ngày công lao động của người nuôi bệnh trong quá trình điều trị tại Trung tâm Y tế huyện HT là: 07ngày x 250.000đồng/ngày = 1.750.000đồng là phù hợp và bị đơn thừa nhận nên có căn cứ để chấp nhận;

- Đối với khoản tiền yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là: 12.000.000đồng, Hội đồng xét xử xét nhận thấy: Mức thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lương Ngọc L là 05% là do lỗi vô ý của bị đơn gây ra trong quá trình xô xát giữa hai bên. Do đó, bị đơn không bị tổn thất tinh thần như trường hợp cố ý gây thương tích (mức tối đa 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định) nên mức bồi thường, bù đắp tổn thất tinh thần cho anh Lượng được tính tương ứng với tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh L là 05%, cụ thể: 05% x (50 x 1.490.000đồng) = 3.725.000đồng.

[3] Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh L tất cả các khoản tiền chi phí điều trị, tiền xe đi về trong thời gian điều trị, tổn thất ngày công lao động và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là: 14.986.044đồng (Mười bốn triệu chín trăm tám mươi sáu ngàn không trăm bốn mươi bốn đồng).

[4] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 91, Điều 147, Khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự;

- Điểm d, đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15, Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lương Ngọc L.

1/ Buộc ông Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh L tất cả các khoản tiền chi phí điều trị, tiền xe đi về trong thời gian điều trị, tổn thất ngày công lao động và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là: 14.986.044đồng (Mười bốn triệu chín trăm tám mươi sáu ngàn không trăm bốn mươi bốn đồng)..

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2/ Về án phí: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 749.302đồng án phí dân sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Lương Ngọc L.

Án xử công khai, báo cho các đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Án có hiệu lực theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh BT ;
-VKSND huyện HT;
-THA dân sự huyện HT;
-Các đương sự;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đình K

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi …… giờ ….. phút, ngày 11 tháng 10 năm 2019

Tại: Phòng nghị án, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Với Hội đồng xét xử dân sự sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Đình Khương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Ái và ông Phan Quang Sơn

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 96/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2019, về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và mua bán tài sản", giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Dưỡng, sinh năm: 1974 (có mặt).
Địa chỉ: Thôn 3, suối Kiết, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn*: Ông Trần Ngọc Hải (vắng mặt)
và bà Trịnh Thị Yên (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 5, xã Tân Phúc, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

183/2018/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2018, về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", giữa các đương sự:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Do bị đơn là ông Trương Văn Bé Năm và bà Dương Thị Kiều Loan vắng mặt lần thứ nhất.

Căn cứ vào các Điều 227 và 233, 235 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 183/2018/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2018.

Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau: 14 giờ 00 phút, ngày 02 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, Bình Thuận.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi …. giờ …. phút, ngày 09 tháng 4 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tú Vũ Thị Nữ Phạm Đình Khương

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

TỈNH BÌNH THUẬN

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi …… giờ ….. phút, ngày 02 tháng 5 năm 2019

Tại: Phòng nghị án, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Với Hội đồng xét xử dân sự sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Đình Khương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Tú và bà Vũ Thị Nữ

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 183/2018/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2018, về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Bạch Yến, sinh năm: 1968 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn 4, xã Tân Phúc, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* Ông Trương Văn Bé Năm (vắng mặt)
và bà Dương Thị Kiều Loan (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn 4, xã Tân Phúc, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

I/ Về Thủ tục tố tụng:

- *Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Các thành viên trong hội đồng xét xử thống nhất xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn có địa chỉ tại xã Tân Phúc, huyện Hàm Tân nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điều 26, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 3 Điều 228 BLTTDS năm 2015.

-*Về thời hiệu khởi kiện:* Theo lời trình bày của nguyên đơn thì bị đơn vay tiền của nguyên đơn vào giữa tháng 11/2015 nhưng không trả tiền. Theo quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án chỉ áp dụng thời hiệu theo yêu cầu của một hoặc các bên nhưng trong vụ án này không có ai yêu cầu áp dụng thời hiệu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Kết quả biểu quyết: 3/3

II/ Về Điều luật áp dụng: Các Điều 26, 35, 39, 91, 92, 147, 184, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005; 688 Bộ luật dân sự năm 2015. Điều 27, Tiểu mục 1.1 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

III/ Các vấn đề giải quyết:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Bạch Yến.

IV/ Các vấn đề khác:

-Về án phí: Bà Nguyễn Bạch Yến phải chịu 700.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 350.000đồng theo biên lai thu tiền số 0024588 ngày 24/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân. Bà Nguyễn Bạch Yến phải nộp thêm số tiền là 350.000đồng. Quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi …. giờ …. phút, ngày 02 tháng 5 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tú Vũ Thị Nữ Phạm Đình Khương